

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WINSUN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI WINSUN VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WINSUN PRODUCTION AND TRADING VIET NAM CORPORATION

Tên công ty viết tắt: WINSUNVN

2. Mã số doanh nghiệp: 0108720490

3. Ngày thành lập: 02/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

NV6 - lô 19, tổng cục 5 Yên Xá, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
4.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
5.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
6.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý	4610
8.	Phá dỡ	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự mặt bằng xây dựng	4312
10.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
11.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
13.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium)	4662
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

16.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình	4759
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt	2599
19.	Quảng cáo (trừ loại nhà nước cấm)	7310
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động báo chí)	7320
21.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Tw vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản (không bao gồm môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất và dịch vụ sàn giao dịch bất động sản)	6820
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
23.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
24.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
25.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại nhà nước cấm)	4690
26.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Lập trình máy vi tính	6201
30.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
31.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
32.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6311
33.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông	6190
34.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
35.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại nhà nước cấm) (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
41.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
42.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất vải, polyeste	1399
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
44.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ loại nhà nước cấm)	4791

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 200.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN ĐĂNG QUANG	Thôn Ngọc Quế, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	C2985428	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
2	VŨ VĂN LONG	Thôn 1, Xã Điện Công, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	40,000	022090002492	
			Tổng số	80.000	800.000.000	40,000		
3	NGUYỄN QUỐC TÚ	Thôn Phúc Tâm, Xã Quảng Vọng, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	173447057	
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN ĐĂNG QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/10/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C2985428

Ngày cấp: 31/03/2017 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ngọc Quế, Xã Quỳnh Hoa, Huyện Quỳnh Phụ,
Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 26, ngõ 1A phố Nhân Hòa, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội